

Số: 454/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 28 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH T

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 328/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Đào D, sinh năm 1978; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 25 kiết 103 đường N, phường T (nay là phường Đ), thành phố H, tỉnh T; nơi ở hiện nay: Lô G2 khu quy hoạch H, phường H1, thành phố H2, tỉnh T.

2. Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1980; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 25 kiết 103 đường N, phường Đ (Cũ là T), thành phố H, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Số 09/227 đường T, phường P, thành phố H, tỉnh T.

Xét thấy: Ngày 13 tháng 10 năm 2021 và ngày 28 tháng 10 năm 2021, người yêu cầu là anh Đào D và chị Nguyễn Thị S có đơn xin rút đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 273, điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 328/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự:

- Đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự theo quy định của pháp luật.

- Về xử lý tiền tạm ứng lệ phí: Sung vào công quỹ nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà anh Đào D và chị Nguyễn Thị

S đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0002637 ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh T.

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán.

THẨM PHÁN

(Đã ký)
Huỳnh Trọng Cần